

Bản án số: 86/2018/ DS-ST
Ngày: 25- 5 -2018
V/v tranh chấp Hợp đồng dân sự
vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH***

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **THÂN VĂN KỲ**

2. Ông **TRẦN THANH TÙNG**

*- Thư ký phiên tòa: Ông **PHẠM MINH TÂN** - Thư ký tòa án.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: Không có tham gia.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/201/TLST-DS ngày 30 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2018/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **ĐẶNG NGỌC P**, sinh năm 1976. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **NGUYỄN NGỌC T**, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 9, ấp D, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn anh **Đặng Ngọc P tại đơn khởi kiện trình bày:** Do anh Nguyễn Ngọc T cần tiền để làm vốn làm ăn nên anh có cho anh T vay các lần như sau:

Lần thứ nhất vào ngày 19/02/2016 (nhằm ngày 25/12/2015 âm lịch) vay 50.000.000đồng, lãi suất thỏa thuận, thời hạn vay đến ngày 25/02/2016 âm lịch sẽ trả.

Lần thứ hai vào ngày 19/02/2016 (nhằm ngày 12/01/2016 âm lịch) vay 20.000.000đồng, lãi suất thỏa thuận, thời hạn vay đến ngày 19/01/2016 âm lịch.

Tổng cộng 02 lần vay anh T nợ anh 70.000.000đồng. Anh T có lập giấy vay tiền và biên nhận tiền viết tay cho anh.

Đến hạn trả tiền anh có yêu cầu anh T trả tiền nhưng anh T kéo dài đến nay.

Anh yêu cầu anh T trả 70.000.000đồng làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật và tính lãi từ ngày 19/02/2016 đến ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa anh P xác định chỉ yêu cầu anh T trả 50.000.000đồng vay vào ngày 25/12/2015 âm lịch, không yêu cầu anh T trả lãi. Anh xin rút yêu cầu khởi kiện đòi với số tiền vay 20.000.000đồng ngày 12/01/2016 âm lịch.

- Bị đơn anh Nguyễn Ngọc T dù được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Anh Nguyễn Ngọc T dù được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ 02 nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh.

Về nội dung: Đòi với số tiền vay 20.000.000đồng ngày 12/01/2016 âm lịch anh P rút yêu cầu khởi kiện. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Xét yêu cầu khởi kiện của anh P yêu cầu anh Trọng trả 50.000.000đồng là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, kèm theo đơn khởi kiện của mình nguyên đơn có cung cấp chứng cứ là giấy vay tiền thể hiện nội dung ngày 25/12/2015 âm lịch anh T có mượn anh P số tiền 50.000.000đồng, giấy vay tiền do anh T viết giao cho nguyên đơn để làm tin. Trong giấy vay tiền không thể hiện lãi suất, thời gian trả cụ thể nhưng khi anh P có nhu cầu nhận lại tiền đã cho vay đã nhiều lần liên lạc nhưng anh T vẫn không trả tiền dẫn đến quyền, lợi ích nguyên đơn bị xâm phạm nên mới khởi kiện ra Tòa án. Mặc khác từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay anh T dù được tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Đây là anh tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích của mình nên có thiệt thòi gì tự gánh chịu. Do đó Hội đồng xét xử buộc anh T trả cho anh P số tiền 50.000.000đồng tiền vay là có cơ sở.

Đôi yêu cầu tính lãi: Tại phiên tòa anh P không yêu cầu tính lãi. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự nên ghi nhận.

Về án phí: Hoàn lại cho anh P số tiền tạm ứng án phí đã đóng. Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/ NQ- UBTWQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/ NQ- UBTWQH 14 ngày 30/12/2016.

Đình chỉ xét xử đòi với yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Ngọc P yêu cầu anh Nguyễn Ngọc T trả số tiền 20.000.000đồng và lãi.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Ngọc P yêu cầu anh Nguyễn Ngọc T trả số tiền 50.000.000đồng.

- Buộc anh Nguyễn Ngọc T phải trả cho anh Đặng Ngọc P số tiền là 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng)

Kể từ ngày anh P có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T chậm trả tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Anh P có quyền khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đối với yêu cầu khởi kiện mà anh đã rút yêu cầu khởi kiện.

- Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc T phải chịu 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại anh Đặng Ngọc P 1.750.000đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 08158 ngày 30/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

- Về thời hạn kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN TÚ ANH

